

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ SAVILLS**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ SAVILLS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SAVILLS INTERNATIONAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108412231

**3. Ngày thành lập:** 23/08/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 22 ngõ 145, Tổ 2, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                   | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                                                                     | 4102        |
| 2.  | Xây dựng công trình thủy                                                                                                                                                                                                                    | 4291        |
| 3.  | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                                      | 4311        |
| 4.  | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                                                           | 4312        |
| 5.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                                                                                                       | 4322        |
| 6.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                              | 4330        |
| 7.  | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                   | 4752        |
| 8.  | Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít                                                                                                                                                              | 2022(Chính) |
| 9.  | Sản xuất bao bì bằng gỗ                                                                                                                                                                                                                     | 1623        |
| 10. | Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa                                                                                                                                                                                         | 1702        |
| 11. | Sản xuất sản phẩm từ plastic                                                                                                                                                                                                                | 2220        |
| 12. | Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại                                                                                                                                                                                  | 2512        |
| 13. | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                                                                                                                         | 4222        |
| 14. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                                                       | 4321        |
| 15. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác<br>Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; | 4329        |
| 16. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Bán buôn sơn, vécni;                                                                                                                                                   | 4663        |
| 17. | Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế                                                                                                                                                                                                               | 3100        |
| 18. | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                                                           | 4101        |
| 19. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                                                                                                | 4212        |
| 20. | Xây dựng công trình điện                                                                                                                                                                                                                    | 4221        |

**6. Vốn điều lệ:** 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông      | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | LÊ QUANG TRUNG   | Tổ 2, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                | Cổ phần phổ thông | 360.000    | 3.600.000.000         | 40,000    | 012122167                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                      | Tổng số           | 360.000    | 3.600.000.000         | 40,000    |                                                                                             |         |
| 2   | NGUYỄN HỒNG VIỆT | Khu 4 Đồng Kệ, Xã Đồng Cam, Huyện Cẩm Khê, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam                    | Cổ phần phổ thông | 270.000    | 2.700.000.000         | 30,000    | 131350164                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                      | Tổng số           | 270.000    | 2.700.000.000         | 30,000    |                                                                                             |         |
| 3   | NGUYỄN ĐỨC LUYỆN | Cầu 2, Xã Chân Mộng, Huyện Đoan Hùng, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam                         | Cổ phần phổ thông | 270.000    | 2.700.000.000         | 30,000    | 131324828                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                      | Tổng số           | 270.000    | 2.700.000.000         | 30,000    |                                                                                             |         |

#### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: LÊ QUANG TRUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 24/05/1968

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012122167

Ngày cấp: 17/03/2005

Nơi cấp: CA Tp.Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 2, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ 2, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

#### 11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

